

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HSPT

Ngày 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Biên Hòa.

Các Thẩm phán: Bà Phùng Thị Ương.

Ông Mã Văn Quân.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Hương Thảo, cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Diệu Linh, kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSPT ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đoàn Tiến T cùng đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đoàn Tiến T (Tên gọi khác: Không);

Sinh ngày: 06/10/1987.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm N – xã B – huyện Hoà An – tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ văn hóa: 8/12.

Con ông: Đoàn Văn M, Sinh năm: 1964; và bà: Lê Thị T; Sinh năm: 1964;

Vợ: Hoàng Mông Thị B; Sinh năm: 1995.

Con: Đoàn Thị Ngọc L; Sinh năm: 2013 và Đoàn Thị Bảo C; Sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/12/2016. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Vương Sĩ H (Tên gọi khác: Không);

Sinh ngày: 15/01/1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm N - xã B – huyện Hoà An – tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12;

Con ông: Vương Văn T; Sinh năm: 1962 và bà: Triệu Thị B; Sinh năm: 1963;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/12/2016. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/12/2016 tại xóm N3, xã B, huyện H, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện H, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang bị cáo Đoàn Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng, theo bị cáo cho biết đó là Hêrôin vừa mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở bên xe khách thành phố Cao Bằng với số tiền 1.000.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn khai trước đây có mua ma túy với Vương Sĩ H ở xóm N, xã B, Hòa An. Cơ quan công an huyện H đã tiến hành khám xét người và chỗ ở của Vương Sĩ H, kết quả thu giữ 01 gói nhỏ chất bột màu trắng (bị cáo cho biết đó là Hêrôin), 390.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen trắng, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mobistas, 03 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H đã làm rõ các bị cáo Đoàn Tiến T và Vương Sĩ H đều thuộc đối tượng thường sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia nhỏ ra để bán lại cho các đối tượng khác (đều trú tại xã B, huyện H) kiếm lời.

Cụ thể: Đoàn Tiến T bán cho Nông Trần T 01 lần; bán cho Long Văn Đ 04 lần, bán cho Long Tiến Q 03 lần, bán cho Long Văn C 04 lần, bán cho Vương Văn T2 04 lần, bán cho Hoàng Tuấn T và Nguyễn Sầm L mỗi người 02 lần. Ngoài ra, bị cáo T còn mua ma túy với bị cáo H 02 lần.

Bị cáo Vương Sĩ H bán cho bị cáo T 02 lần, bán cho Long Văn Đ 01 lần, bán cho Nông Trần T lần đầu vào sáng ngày 21/12/2016, đến buổi chiều chưa kịp bán cho Nông Trần T thì bị công an huyện H bắt giữ. Cơ quan công an huyện H đã đem ma túy đi cân để xác định trọng lượng và giám định.

Kết quả cân xác định trọng lượng tang vật thu giữ của Đoàn Tiến T và Vương Sĩ H đều có trọng lượng là 0,03 gam. Kết luận giám định của Công an tỉnh Cao Bằng: Chất ma túy trong vụ án Đoàn Tiến T, Vương Sĩ H là có Hêrôin.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Tiến T và Vương Sĩ H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đoàn Tiến T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vương Sĩ H.

Xử phạt:

- Bị cáo Đoàn Tiến T 9 (Chín) năm tù. T hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2016.

- Bị cáo Vương Sĩ H 8 (Tám) năm tù. T hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí.

Ngày 13/6/2017, Đoàn Tiến T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị xem xét lại phần tang vật của vụ án.

Ngày 13/6/2017, Vương Sĩ H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vương Sĩ H có đơn xin rút kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vương Sĩ H.

Bị cáo Đoàn Tiến T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong phần tranh luận tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Tiến T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đoàn Tiến T là rõ ràng, bị bắt quả tang trên đường vận chuyển 0,03 gam Heroin. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo cho rằng, bị cáo được bán ma túy cho Nông Trần T 01 lần, còn các đối tượng khác bị cáo đi mua giúp, khi mua về bị cáo có bớt ra để sử dụng, có lần thì cùng sử dụng với các đối tượng. Các đối tượng nghiện: Nông Trần T, Long Văn Đ, Long Văn C, Nguyễn Sâm L, Long Tiến Q, Hoàng Văn T, Vương Văn T đều khẳng định được mua heroin với Đoàn Tiến T nhiều lần, mỗi lần mua với số tiền 50.000đ đến 100.000đ; thời gian lần cuối mua heroin với Đoàn Tiến T phù hợp với nhật ký điện thoại cuộc gọi đến có trong điện thoại của bị cáo. Đối với bị cáo Vương Sĩ H được bán cho bị cáo T 02 lần (lần 1 ngày 15/12/2016 số tiền 92.000đ; lần 2 ngày 18/12/2016 số tiền 50.000đ và đặt 01 điện thoại), bán cho Long Tiến Đ một lần vào sáng 21/12/2016, đến chiều chưa kịp bán cho Nông Trần T thì bị Công an huyện H bắt giữ.

Mặt khác, lời khai nhận tội của các bị cáo Đoàn Tiến T, Vương Sĩ H có trong hồ sơ hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 21/12/2016; Biên bản cân mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ được của Đoàn Tiến T, Vương Sĩ H ngày 29/12/2016 đều có trọng lượng 0,03gam; Kết luận giám định số: 19, 20/GĐMT ngày 23/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận có Heroin và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Vậy có đủ căn cứ chứng minh: Đoàn Tiến T và Vương Sĩ H là các đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân các đối tượng đã có hành vi mua ma túy về để bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp "Phạm tội nhiều lần". Vậy Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Tiến T: Bị cáo cho rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội; bị cáo chỉ được bán ma túy cho Nông Trần T 01 lần, còn các đối tượng khác bị cáo chỉ đi mua giúp. Xét thấy, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện rất nhiều lần; bị cáo đã thừa nhận sau khi mua về có bớt lại để bản thân sử dụng, như vậy bị cáo cũng được hưởng lợi ích từ việc đi mua ma túy. Ngoài ra, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy xét thấy án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đoàn Tiến T mức án 09 năm tù là có căn cứ thoả đáng tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như thái độ khai báo của bị cáo. Vậy yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo Vương Sĩ H, áp dụng Khoản 2 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Tiến T, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 238; điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo Vương Sĩ H. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vương Sĩ H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày cấp phúc thẩm tuyên án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Tiến T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tiến T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Tiến T 09 (Chín) năm tù. T hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2016.

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Tiến T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000,0 (Hai trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết T hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- P. KTNV và THA;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Biên Hòa